TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày: 28/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn An**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Văn Thanh**

Ông **Cao Văn Vạn**

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Hải Ân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Hùng**– Kiểm sát viên.

Ngày 28/7/2023, tại Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2023/HSST ngày 26/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 vụ án được xét xử công khai đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B N, sinh ngày 12/9/1985; sinh quán: tỉnh Tiền Giang; trú tại: ấp M P, xã L K, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch:Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; Cha: Nguyễn Văn T, sinh năm 1952, nghề nghiệp: bán vé số; Mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1955; nghề nghiệp: làm thuê; Anh, em ruột có bốn người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Vợ: Lê Thị T (đã ly hôn); Con: Nguyễn Đăng K, sinh năm 2013. (bị cáo có mặt)

Ngày 07/6/2018 Công an thị xã Cai Lậy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khoẻ của người khác với số tiền 2.500.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành;

Ngày 04/4/2019 Uỷ ban nhân dân phường Nhị Mỹ, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, chấp hành xong ngày 04/7/2019;

Ngày 22/11/2019 Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xử 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/6/2020;

Ngày 11/5/2021, Toà án nhân dân huyện Cai Lậy xử 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; chấp hành xong án ngày 17/9/2022;

Tiền án: 02 lần;

Lần 01, bản án số 59/2019/HSST ngày 22/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xử 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/6/2020;

Lần 02, bản án số 26/2021/HS-ST ngày 11/5/2021, Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy xử 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; chấp hành xong án ngày 17/9/2022,

tiền sự: 01 lần, ngày 07/6/2018 Công an thị xã Cai Lậy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khoẻ của người khác với số tiền 2.500.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành .

Bị cáo bị tạm giữ ngày 21/4/2023 chuyển tạm giam ngày 27/4/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lậy.

Người bị hại: **Trần Thị H D**, sinh năm 1987. (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp, xã L TR, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B N đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp tái phạm, chấp hành xong án phạt tù ngày 17/9/2022, chưa được xóa án tích. Lúc 19 giờ ngày 18/4/2023, Nguyễn Văn B N điều khiển xe mô tô hiệu wave RS màu đen biển số 63S3-2673 chở Đặng Hoàng C, sinh năm 1994, nơi cư trú: ấp , xã L Tr, huyện C, đến ăn hủ tiếu tại quán 777 tại ấp, xã L TR, huyện C. Khi B N vừa đến, thấy xe mô tô hiệu sirius biển số 63P1-099.50 đang đậu phía trước quán, trên cổ xe có áo khoát loại jean màu xám, bên trong túi áo có chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu trắng đang cắm dây sạc pin đa năng của chị Trần Thị H D, sinh năm 1987, nơi cư trú: ấp, xã L TR, huyện C. Thấy không người trông coi, B Nnảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại nên nói với Chiêu vô mua hủ tiếu đem về ăn, trong lúc Chiêu đi vào bên trong quán mua hủ tiếu, bên ngoài B Nlén lút dùng tay trộm cắp chiếc điện thoại di động cất giấu vào túi quần. Trên đường chở Chiêu về nhà, B Nnói với Chiêu là "mới lượm được chiếc điện thoại" Chiêu nói "sao không trả cho người ta", B Ntrả lời "biết ai đâu mà trả, sau đó B Ncất giữ đến ngày 19/4/2023 thì bị Công an xã Long Trung phát hiện tạm giữ cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu trắng.

Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 25/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cai Lậy, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax dung lượng 128GB màu trắng trị giá 17.500.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho chị Trần Thị H D một điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax dung lượng 128GB màu trắng, sau khi nhận lại điện thoại, chị Duyên không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về trách nhiệm dân sự: chị Trần Thị H D đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Nguyễn Văn B N thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quá trình làm việc bị cáo, cơ quan điều tra đã tiến hành ghi hình có âm thanh, sao chép sang đĩa DVD lưu vào hồ sơ vụ án.

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSHCL ngày 23/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố Nguyễn Văn B N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Đặng Hoàng C, không có thỏa thuận và không biết bị cáo Nguyễn Văn B N trộm cắp điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu trắng của chị Trần Thị H D, nên không đồng phạm trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay sau khi nghe đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Cai Lậy công bố cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn B N khai nhận hành vi phạm tội của mình theo đúng bản cáo trạng, công nhận hành vi của mình được nêu trong bản cáo trạng là hoàn toàn đúng. Khoảng 19 giờ ngày 18/4/2023, tại ấp, xã L TR, huyện C, tỉnh Tiền Giang, Nguyễn Văn B N có hành vi lén lút trộm cắp chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax dung lượng 128GB màu trắng trị giá 17.500.000 đồng của chị Trần Thị H D. Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nguyễn Văn B N đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm. Nay bị cáo tiếp tục trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Nguyễn Văn B N phạm tội "Trộm cắp tài sản", theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân là một trong những khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự địa phương. Bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vì lòng tham và tiêu sài cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên đã trộm cắp tài sản của người khác, bị cáo đã từng phạm tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ ý thức của bị cáo xem thường pháp luật, khó cải tạo giáo dục. Nên cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi và trả lại cho bị hại, người bị hai xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ Luật hình sự.

[5] Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho chị Trần Thị H D một điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax dung lượng 128GB màu trắng, sau khi nhận lại điện thoại, chị D không có yêu cầu bồi thường gì thêm..

[6] Về trách nhiệm dân sự: chị Trần Thị H D đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự. Nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B N phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù giam.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Bị cáo Nguyễn Văn B N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B N phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B N 03 (ba) năm tù thời hạn tính từ ngày 21/4/2023

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo Nguyễn Văn B N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tiền Giang*;
- *VKSND Cai Lậy;*
- *CCTHADS Cai lậy;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã;*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn An